TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST
Ngày: 30/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Bi và ông Hồ SA Định.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Đoàn Văn Thái - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên toà: Ông Trần Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn N; tên gọi khác: không có; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1997, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Trung Kiền, xã L, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe ; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Q (Sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thị T1 (Sinh năm: 1971); vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Ngô Văn A (Đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hồ Thị S; chị Lê Thị Kim T2; chị Ngô Thị N1; anh Ngô Văn Đ; anh Ngô Văn K (Là mẹ, vợ, các con của bị hại); địa chỉ: Thôn Phú Hải, xã L1, huyện P, tỉnh T. Những người này ủy quyền cho anh Ngô Văn Điệp tham gia tố tụng. Anh Đ có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH chế biến gỗ xuất khẩu Phúc T3; trụ sở: Xã P, huyện P4, tỉnh T. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang H1 – chức vụ: Giám đốc.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự:* Anh Phạm Bá T5, sinh ngày: 05/8/1978; địa chỉ: Phường A, thị xã H, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/7/2022, Đỗ Văn N (có giấy phép lái xe ô tô hạng C hợp lệ) trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 75C-099.46 (xe do Công ty TNHH chế biến gỗ xuất khẩu Phúc Thịnh) lưu thông hướng Cảng Chân Mây đi Quốc lộ 1. Đến khoảng 10 gờ 50 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe ô tô đi đến Km 02 đường Cảng Chân Mây (thuộc địa phận xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đoạn đường này thuộc ngã 3 của hướng đi Cảng Hào Hưng, Cảng Chân Mây và Quốc lộ 1, đi qua khu vực không có dân cư sinh sống ven đường. Lúc này, N điều khiển xe ô tô 75C-099.46 đi qua ngã 3 từ Cảng Chân Mây đi ra Quốc lộ 1, thì va chạm với xe mô tô không có biển số do ông Ngô Văn A điều khiển đi hướng Quốc lộ 1 đến Cảng Hào Hưng, gây tai nạn. Hậu quả: Ông Ngô Văn A chết tại chỗ; xe ô tô 75C-099.46 và xe mô tô bị hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Cảng Hào Hưng đi Quốc lộ 1) xác định:*

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc ngã 3 của hướng đi Cảng Hào Hưng, Cảng Chân Mây và Quốc lộ 1, đi qua khu vực không có dân cư sinh sống ven đường.

Đối với tuyến đường Cảng Hào Hưng - Quốc lộ 1: Mặt đường rộng 25,8 mét, ở giữa có dải phân cách cứng chia mặt đường thành hai phần dành cho hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau, mỗi phần đường đều trãi nhựa bằng phẳng, rộng 11,5 mét; ở phần đường Quốc lộ 1 đi Cảng Hào Hưng có vạch kẻ đường màu trắng, không liên tục, cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm 6,8 mét; có vạch kẻ đường màu trắng, thẳng hàng, liên tục, cách mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm 3 mét; có biển báo "Đường giao nhau đồng cấp" nằm ở cạnh mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm, cách vị trí số (1) 100 mét. Trên tuyến đường này, tại đoạn đường xảy ra tai nạn hai mũi của dải phân cách rộng 60 mét. Đối với tuyến đường Cảng Chân Mây - Ngã 3 nơi xảy ra tai nạn: Mặt đường rộng 19,6 mét, ở giữa có dải phân cách cứng chia mặt đường thành hai phần dành cho hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau; phần đường từ Cảng Chân Mây đi ngã 3 nơi xảy ra tai nạn rộng 11,2 mét, trãi nhựa bằng phẳng; ở giữa phần đường này có vạch kẻ đường màu trắng, liên tục, cách mép đường bên phải theo hướng đi này là 7 mét; ở phần đường này có biển cảnh báo nguy hiểm "Đường giao nhau đồng cấp" nằm ở cạnh mép đường bên phải theo hướng đi này, cách vị trí (1) 120 mét.

Chọn biển báo "Cấm đi ngược chiều" nằm ở mũi dải phân cách cứng hướng đi Quốc lộ 1 làm mốc cố định. Chọn mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn.

Vị trí số (1) là vết cày, chiều hướng cùng chiều hướng khám nghiệm, có kích thước trong diện (0,3 x 0,05) mép, gồm nhiều vết cày không liên tục tạo thành đám.

Trung tâm vị trí (1) cách mốc cố định 25,6 mét ngược hướng khám nghiệm, chếch lên hướng đi Cảng Chân Mây, cách mép chuẩn 3,4 mét.

Vị trí số (2) là đám mảnh vỡ phương tiện, có kích thước trong diện (0,65 x 0,4) mét. Trung tâm vị trí số (2) cách trung tâm vị trí số (1) là 0,6 mét, hơi chếch về bên phải theo hướng khám nghiệm, cách mép chuẩn 4,1 mét.

Xe mô tô không có biển số trong trạng thái ngã đổ toàn thân bên phải ra mặt đường; đầu xe hướng đi Cảng Hào Hưng, hơi chếch về Cảng Chân Mây, đuôi xe hướng Quốc lộ 1, hơi chếch về bên phải theo hướng khám nghiệm. Trục trước và trục sau bánh xe cách mép chuẩn lần lượt là 4,7 mét và 5,6 mét.

Vị trí số (3) là vết chà biểu bì da cơ, chất dịch màu nâu đỏ (dạng máu) lên mặt đường, kích thước trong diện (2,9 x 0,04) mét. Điểm đầu vị trí số (3) cách mép chuẩn 8,4 mét, điểm cuối nằm ở mép ngoài của vị trí số (4).

Vị trí số (4) là đám chất dịch màu nâu đỏ (dạng máu), kích thước trong diện (1,05 x 0,6) mét. Trung tâm vị trí số (4) cách mép chuẩn 9,4 mét, cách điểm đầu vị trí số (3) là 3 mét, cách trục sau xe mô tô không có biển số là 8,6 mét.

Vị trí số (5) là vết mòn cao su lên mặt đường (dạng phanh), màu đen, chiều hướng theo chiều khám nghiệm, có kích thước trong diện (7,7 x 0,13) mét. Điểm đầu và điểm cuối vị trí số (5) cách mép chuẩn lần lượt là 13,3 mét và 17,5 mét.

Vị trí số (6) là vết mòn cao su lên mặt đường (dạng phanh), màu đen, chiều hướng theo chiều khám nghiệm, có kích thước trong diện (8 x 0,13) mét. Điểm đầu và điểm cuối vị trí số (6) cách mép chuẩn lần lượt là 15,1 mét và 19,4 mét. Điểm đầu vị trí số (6) cách điểm đầu vị trí số (5) là 2,1 mét.

Xe ô tô biển số 75C-099.46 trong trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng Quốc lộ 1, đuôi xe hướng Cảng hào Hưng. Mép lốp bánh xe sau bên trái và mép lốp bánh xe trước bên trái cách mép chuẩn lần lượt là 19,4 mét và 21,6 mét. Trục bánh xe sau bên trái cách trục bánh xe sau xe mô tô không có biển số 23,9 mét. Trục bánh xe sau bên phải cách điểm đầu vị trí số (6) là 13,5 mét. Trục bánh xe sau bên trái cách điểm đầu vị trí số (5) là 11,7 mét.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 117-22/TT ngày 23/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của ông Ngô Văn A là do: Chấn thương sọ não hở do tai nạn giao thông.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐG-TS ngày 17/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lộc xác định giá trị thiệt hại về tài sản của xe ô tô 75C-099.46 là 1.000.000 đồng; xe mô tô không có biển số thiệt hại 2.265.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản của hai phương tiện là 3.265.000 đồng.

* *Về vật chứng đã thu giữ gồm:* 01 chiếc xe ô tô biển số 75C-099.46, 01 Giấy chứng nhận đăng ký và 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô; 01 chiếc xe mô tô không có biển số, ở lốc máy có ghi chữ "PUSAN KOREA; 01 giấy phép lái xe hạng

C, số 460169701329 mang tên Đỗ Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 17/11/2020, có giá trị sử dụng đến ngày 17/11/2025.

Đối với xe mô tô không có biển số, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô này do ông Ngô Văn A mua vào năm 2012 của một người ở thành phố Đà Nẵng (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 5.000.000 đồng. Khi mua xe mô tô thì có biển số và Giấy đăng ký xe nhưng hiện này đã thất lạc, không tìm thấy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại 01 (một) chiếc xe ô tô biển số 75C-099.46, cùng các giấy tờ của xe; 01 (một) chiếc xe mô tô không có biển số cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Hiện còn tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Văn N.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKSPL ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung của bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe hạng C cho bị cáo N.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Văn N: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Gia đình đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Đỗ Văn N thấy rằng: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 11/7/2022, bị cáo Đỗ Văn N trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 75C-099.46 đi đến

Km 02 đường Cảng Chân Mây (thuộc địa phận xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế) đã xảy ra va chạm với xe mô tô không có biển số do Ngô Văn A điều khiển đi hướng Quốc lộ 1 - Cảng Hào Hưng, gây tai nạn.

Lỗi của bị cáo Đỗ Văn N là do khi điều khiển xe ô tô biển số 75C-099.46 đã không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm và nơi đường giao nhau cùng mức; đã vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây ra tai nạn làm ông Ngô Văn A chết

Với hậu quả nêu trên, hành vi của bị cáo Đỗ Văn N đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Trong vụ tai nạn này bị hại là Ngô Văn A cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm và nơi đường giao nhau cùng mức; đã vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra vụ tai nạn với hậu quả nêu trên.

[4] Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[5] Bị cáo N không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét các căn cứ quyết định hình phạt thấy rằng: Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lỗi của vụ án là do lỗi hỗn hợp nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe

phòng ngừa chung cho xã hội. Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị đơn dân sự, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường các khoản chi phí mai tang, tổn thất tinh thần và sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng với tổng số tiền 120.000.000 đồng.Trong đó: bị cáo Đỗ Văn N bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có ai yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử lý không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Văn N là giấy tờ của bị cáo N, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo N.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N 01 (Một) tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Văn N cho bị cáo Đỗ Văn N (Giấy phép lái xe hiện đang do Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phú Lộc quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Đỗ Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- THADS huyện Phú Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phan Thị Xuân Huế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**